

Solis

26 HP

MÁY KÉO SOLIS

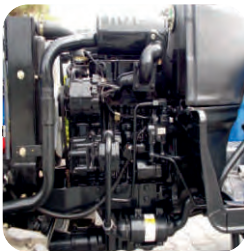
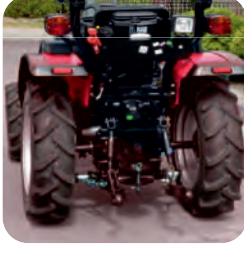
SOLIS26

26 mã lực



SOLIS



	Động cơ Hệ thống truyền động Tốc độ (Tiến) Thắng Khóa vi sai PTO Hệ thống lái Hệ thống điện Hệ thống thủy lực Công tắc an toàn Dung tích thùng nhiên liệu Bán kính quay vòng Vỏ xe Kích thước và trọng lượng Thông số khác Tính năng tùy chọn	Loại Công suất Số lượng xy lanh Hút khí Dung tích xy lanh Số vòng quay định mức (+/- 25mm) Lọc gió Khởi động lạnh Moment xoắn cực đại (Nm) Hệ thống thải	Mitsubishi MVS3L2 26 hp tại 2700 vòng/phút 3 Tự nhiên 1318 2700 Lọc gió khô với cảm biến nghẹt lọc Có 75.2 tại 2200 vòng / phút Bấu giảm âm đặt trong capô
		Dẫn động Ly hợp Hộp số 4WD Hộp số	2 cầu Ly hợp đơn 6 tiến + 2 lùi Dẫn động 2 cầu Khớp trượt
		Tối đa (km/h) Tối thiểu (km/h)	15.47 tại 2700 vòng/phút 1.67 tại 2700 vòng/phút
		Thắng Cơ cấu chấp hành Thắng tay	Mạ sắt ướt (ngâm dầu) Cơ cấu cơ khí Lấy gài
		Khóa vi sai	Khóa vi sai Khóa chân
		PTO PTO (vòng / phút) PTO (khởi động)	540 @ 2703, 1000 @ 2558 Cơ khí
		Hệ thống lái	Tay lái Trợ lực
		Hệ thống điện Ắc quy Máy phát điện Giắc điện 7 chân cho móc kéo	12 V, 50 Ah 12 V, 40 A Có
		Hệ thống thủy lực Móc 3 điểm Thanh giữ Sức nâng thủy lực Mạch thủy lực phụ Cần nâng Dung tích bơm cc lít / phút	Loại 1-N Xích tăng đơ 600 kg 1DA / 1SA (tùy chọn) Có 5.5 14.85
		Công tắc an toàn	Công tắc an toàn ly hợp Có
	Dung tích thùng nhiên liệu	Thùng nhiên liệu (Lit) 26.5	
	Bán kính quay vòng	Bán kính quay vòng 2.1 (quay bên phải) 2.3 (quay bên trái)	
	Vỏ xe Trước Sau	7-14 9.5-20	
	Kích thước và trọng lượng Trọng lượng (kg) Khoảng cách trục cơ sở (mm) Dài tổng thể (mm) Rộng tổng thể (mm) Cao tổng thể đến khung an toàn (mm) Khoảng sáng gầm tối thiểu Khoảng cách tâm vệt 2 bánh trước (mm) Khoảng cách tâm vệt 2 bánh sau (mm)	1020 1560 2705 1062 2253 288 885 827	
	Thông số khác Đồng hồ báo nhiên liệu Móc kéo trước Tạ dẫn trước và sau Móc kéo Khung bảo vệ an toàn	Có Có Tạ trước - 15x2 + 50 kg 1. Chốt kẹp 2. Đòn kéo xoay (tùy chọn) Có	
	Tính năng tùy chọn Vỏ xe	Vỏ xe nông nghiệp: Vỏ trước: 6-12 Vỏ sau: 8.3-20 Vỏ xe làm cỏ: Vỏ trước: 23x8.50-12 Vỏ sau: 33x15.50-16.5 Vỏ xe công nghiệp: Vỏ trước: 23x8.50-12 Vỏ sau: 33x15.50-16.5	

CÔNG TY TNHH MÁY NÔNG NGHIỆP YANMAR VIỆT NAM

Trụ sở chính

Tầng 7, Tòa nhà ITAXA

126 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 28 3920 9626

Tổng đài: 1900 9286

Tìm Yanmar Việt Nam trên internet

 facebook.com/maynongnghiepyanmar
  youtube.com/yanmarvietnam
  yanmar.com/vn

THÔNG TIN ĐẠI LÝ